

BẢN TIN PHÁP LUẬT

Số 02 – Tháng 10/2021

(15/10/2021 – 31/10/2021)



Tin tức nổi bật

Nghị định mới quy định về miễn thuế, giảm thuế, miễn tiền chậm nộp đối với doanh nghiệp và người dân chịu tác động của dịch COVID-19



Văn bản pháp luật mới

Trong số đó:

Nghị quyết 406/NQ-UBTVQH15 năm 2021 về một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch COVID-19 do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành

A - Tin tức nổi bật



Nghị định mới quy định về miễn thuế, giảm thuế, miễn tiền chậm nộp đối với doanh nghiệp và người dân chịu tác động của dịch COVID-19

(Có hiệu lực từ ngày 19/10/2021)

Ngày 27/10/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 92/2021/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch COVID-19 (sau đây gọi tắt là **“Nghị định 92/2021/NĐ-CP”**), có hiệu lực từ ngày 19/10/2021.

Trong bản tin pháp luật này, chúng tôi sẽ trình bày những điểm nổi bật nhất của Nghị định 92/2021/NĐ-CP.

Giảm thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)

<p>Đối tượng áp dụng</p>	<ul style="list-style-type: none"> Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam. Tổ chức được thành lập theo Luật Hợp tác xã. Đơn vị sự nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam. Tổ chức khác được thành lập theo pháp luật Việt Nam có hoạt động SXKD có thu nhập.
<p>Mức giảm</p>	<p>30% số thuế TNDN phải nộp của kỳ tính thuế TNDN năm 2021 với điều kiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> Doanh thu trong kỳ tính thuế năm 2021 ≤ 200 tỷ đồng; Doanh thu trong kỳ tính thuế năm 2021 giảm so với doanh thu trong kỳ tính thuế năm 2019 (<i>không áp dụng với trường hợp doanh nghiệp mới thành lập, hợp nhất, sáp nhập, chia, tách trong kỳ tính thuế 2020 và 2021</i>).
<p>Kỳ tính thuế</p>	<ul style="list-style-type: none"> Xác định theo năm dương lịch. Nếu doanh nghiệp áp dụng năm tài chính khác với năm dương lịch => xác định theo quy định tại Luật Thuế TNDN và các văn bản hướng dẫn.
<p>Doanh thu trong kỳ tính thuế</p>	<p>Gồm toàn bộ tiền bán hàng, gia công, cung ứng dịch vụ và từ hoạt động kinh doanh dưới hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh, kể cả trợ giá, phụ thu, phụ trội mà doanh nghiệp được hưởng, không bao gồm các khoản giảm trừ doanh thu, doanh thu từ hoạt động tài chính và thu nhập khác.</p> <p>- Với doanh nghiệp mới thành lập; chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, chuyển đổi hình thức sở hữu, hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể, phá sản trong kỳ tính thuế mà hoạt động không đủ 12 tháng: $\text{Doanh thu kỳ tính thuế} = \frac{\text{Doanh thu thực tế trong kỳ tính thuế}}{\text{Số tháng DN thực tế SXKD}} \times 12 \text{ tháng}$</p> <ul style="list-style-type: none"> Nếu doanh nghiệp mới thành lập; chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, hình thức sở hữu ... trong tháng => thời gian hoạt động được tính đủ tháng. Doanh thu và số thuế được giảm chỉ áp dụng đối với 12 tháng của kỳ tính thuế năm 2021 trong trường hợp: Kỳ tính thuế đầu tiên đối với doanh nghiệp mới thành lập là năm 2020; hoặc kỳ tính thuế năm cuối cùng đối với doanh nghiệp chuyển đổi loại hình doanh nghiệp..... là năm 2022 mà: <ol style="list-style-type: none"> có thời gian ngắn hơn 03 tháng; và doanh nghiệp được cộng vào kỳ tính thuế 2021 để hình thành một kỳ tính thuế. <p>- Với doanh nghiệp có đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh => doanh thu trong kỳ tính thuế bao gồm doanh thu của đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh thể hiện trên báo cáo tài chính tổng hợp năm.</p>
<p>Cách xác định số thuế được giảm</p>	<ul style="list-style-type: none"> Số thuế được giảm của kỳ tính thuế 2021 được tính trên toàn bộ thu nhập của doanh nghiệp, gồm cả các khoản thu nhập quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật Thuế TNDN. Số thuế được giảm theo Nghị định 92/2021/NĐ-CP được tính trên số thuế TNDN phải nộp của kỳ tính thuế 2021, sau khi đã trừ số thuế TNDN mà doanh nghiệp đang được hưởng ưu đãi theo quy định của Luật Thuế TNDN và văn bản hướng dẫn.



Miễn thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh

<p>Đối tượng áp dụng</p>	<p>Cá nhân cư trú hoạt động trong mọi ngành nghề, hình thức khai thuế, nộp thuế, có hoạt động SXKD tại các địa bàn huyện, thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là địa bàn cấp huyện) với điều kiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> • chịu tác động của dịch Covid-19 trong năm 2021; và • nằm trong Danh sách các địa bàn cấp huyện chịu tác động của dịch COVID-19 do Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ban hành.
<p>Loại thuế được miễn</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Miễn số thuế TNCN, thuế GTGT, thuế TTĐB, thuế tài nguyên, thuế bảo vệ môi trường phải nộp phát sinh từ hoạt động SXKD của các tháng trong quý III và quý IV năm 2021 <i>(không áp dụng đối với các khoản thu nhập, doanh thu từ cung cấp sản phẩm và dịch vụ phần mềm; sản phẩm và dịch vụ nội dung thông tin số về giải trí, trò chơi điện tử, phim số, ảnh số, nhạc số; quảng cáo số).</i> • Trường hợp đã nộp số thuế phát sinh phải nộp từ hoạt động SXKD của các tháng trong quý III và quý IV năm 2021 thì sẽ được cơ quan thuế: <ol style="list-style-type: none"> xử lý bù trừ số tiền thuế nộp thừa với các khoản nợ hoặc khoản phát sinh của các kỳ tiếp theo; và xử lý hoàn nộp thừa (nếu có) theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.
<p>Căn cứ xác định số thuế được miễn</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cơ quan thuế phải ra Thông báo nộp tiền: cơ quan thuế căn cứ số thuế phải nộp của các tháng trong quý III, quý IV năm 2021 trên Thông báo nộp tiền để xác định số thuế được miễn của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. - Trường hợp cơ quan thuế không phải ra Thông báo nộp tiền: người nộp thuế căn cứ số thuế phải nộp theo Tờ khai thuế để xác định số thuế được miễn của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh từ hoạt động SXKD của các tháng trong quý III, quý IV năm 2021. • Trường hợp thuộc diện khai thuế theo kỳ thanh toán hoặc khai thuế theo năm (cho thuế tài sản, xây dựng nhà tư nhân, khai từng lần phát sinh khác) => xác định theo doanh thu thực tế phát sinh của các tháng trong quý III, quý IV năm 2021. • Trường hợp trên hợp đồng cung cấp hàng hóa, dịch vụ của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không xác định được doanh thu thực tế phát sinh của các tháng trong quý III, quý IV năm 2021 => xác định theo doanh thu bình quân tháng theo giá trị hợp đồng. Nếu hợp đồng ký trong tháng thì thời gian của hợp đồng được tính đủ tháng.

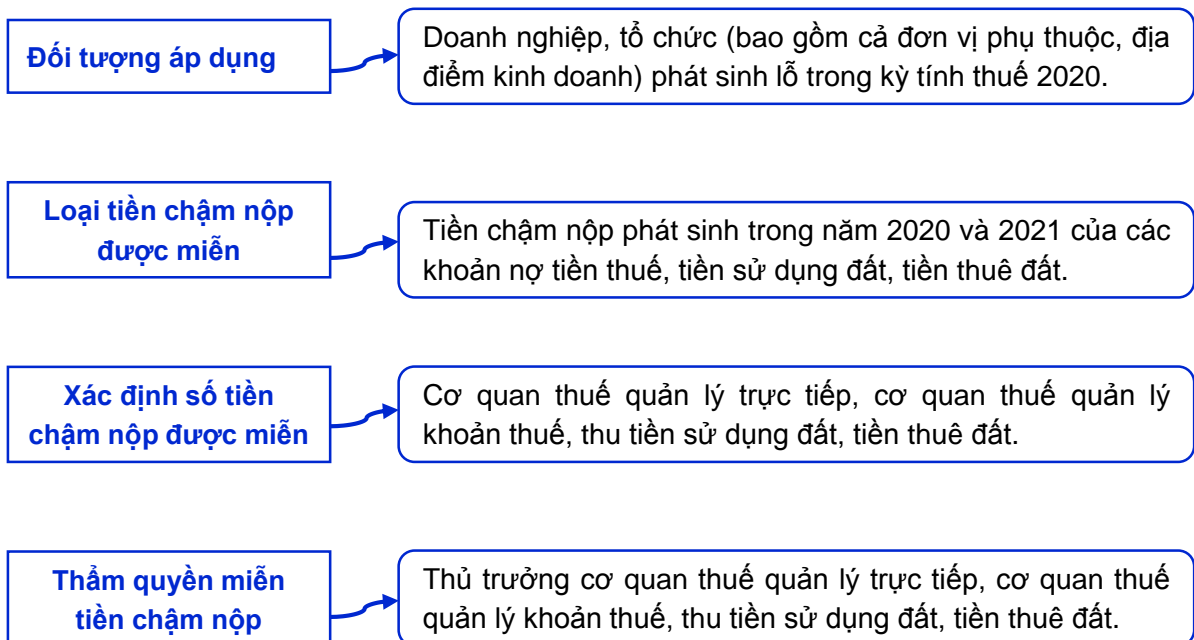


Giảm thuế giá trị gia tăng (GTGT)

Đối tượng áp dụng	<ul style="list-style-type: none"> Quy định chi tiết tại Phụ lục I Nghị định 92/2021/NĐ-CP. Nếu hàng hóa, dịch vụ quy định tại Phụ lục I thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định của Luật Thuế GTGT => thực hiện theo quy định của Luật Thuế GTGT.
Mức giảm	<ul style="list-style-type: none"> Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ => được giảm 30% mức thuế suất thuế GTGT. Trường hợp doanh nghiệp, tổ chức tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu => được giảm 30% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT.
Thời gian áp dụng	Từ ngày 01/11/2021 đến hết ngày 31/12/2021.



Miễn tiền chậm nộp



B - Văn bản pháp luật mới



Văn bản pháp luật mới nổi bật (Ban hành từ 15/10/2021 - 31/10/2021)

STT	Văn bản pháp luật	
ĐẦU TƯ		
1	Quyết định 1773/QĐ-TTg năm 2021 về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng Cảng hàng không Sa Pa, tỉnh Lào Cai theo hình thức đối tác công tư (PPP) do Thủ tướng Chính phủ ban hành	
	Ngày ban hành: 21/10/2021	Ngày hiệu lực: 21/10/2021
2	Công điện 26/CĐ-BGTVT về rà soát, chuẩn xác kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công năm 2021 các dự án do Bộ Giao thông vận tải quản lý	
	Ngày ban hành: 18/10/2021	Ngày hiệu lực: 18/10/2021
THƯƠNG MẠI		
3	Nghị quyết 131/NQ-CP năm 2021 phê duyệt Hiệp định Thương mại dịch vụ ASEAN (ATISA) do Chính phủ ban hành	
	Ngày ban hành: 18/10/2021	Ngày hiệu lực: 18/10/2021

STT	Văn bản pháp luật	
DOANH NGHIỆP		
4	Nghị định 92/2021/NĐ-CP hướng dẫn Nghị quyết 406/NQ-UBTVQH15 về giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch COVID -19	
	Ngày ban hành: 27/10/2021	Ngày hiệu lực: 19/10/2021
5	Nghị quyết 406/NQ-UBTVQH15 năm 2021 về một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch COVID-19 do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành	
	Ngày ban hành: 19/10/2021	Ngày hiệu lực: 19/10/2021
TÀI NGUYÊN – MÔI TRƯỜNG		
6	Nghị định 93/2021/NĐ-CP về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố; hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo	
	Ngày ban hành: 27/10/2021	Ngày hiệu lực: 11/12/2021
7	Thông tư 13/2021/TT-BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kiểm định trên cơ sở rủi ro đối với các bình chịu áp lực nhà máy lọc hóa dầu, nhà máy chế biến khí và nhà máy đạm do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành	
	Ngày ban hành: 27/10/2021	Ngày hiệu lực: 01/06/2022
8	Thông tư 18/2021/TT-BTNMT quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển thuộc thẩm quyền giao của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Tài nguyên-Môi trường	
	Ngày ban hành: 29/10/2021	Ngày hiệu lực: 15/12/2021 (đến hết ngày 31/03/2026)
LAO ĐỘNG		
9	Thông tư 137/2021/TT-BQP sửa đổi Thông tư 08/2017/TT-BQP quy định về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong Bộ Quốc phòng	
	Ngày ban hành: 25/10/2021	Ngày hiệu lực: 06/12/2021

STT	Văn bản pháp luật	
HÀNH CHÍNH – TƯ PHÁP		
10	Nghị định 89/2021/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 101/2017/NĐ-CP về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	
	Ngày ban hành: 18/10/2021	Ngày hiệu lực: 10/12/2021
11	Nghị định 91/2021/NĐ-CP quy định về cơ chế phối hợp giữa các tỉnh, thành phố trong Vùng Thủ đô để thi hành các quy định của pháp luật về Thủ đô	
	Ngày ban hành: 21/10/2021	Ngày hiệu lực: 05/12/2021
12	Nghị định 94/2021/NĐ-CP sửa đổi Điều 14 Nghị định 168/2017/NĐ-CP hướng dẫn Luật Du lịch về mức ký quỹ kinh doanh dịch vụ lữ hành	
	Ngày ban hành: 28/10/2021	Ngày hiệu lực: 28/10/2021
13	Thông tư 138/2021/TT-BQP quy định về dấu nghiệp vụ, quản lý và sử dụng dấu nghiệp vụ trong hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm thuộc lĩnh vực quân sự, quốc phòng do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành	
	Ngày ban hành: 25/10/2021	Ngày hiệu lực: 10/12/2021
14	Thông tư 98/2021/TT-BCA quy định về công tác tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong Công an nhân dân do Bộ trưởng Bộ Công an ban hành	
	Ngày ban hành: 20/10/2021	Ngày hiệu lực: 03/12/2021
XUẤT – NHẬP KHẨU		
15	Nghị định 90/2021/NĐ-CP về Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định thương mại giữa Việt Nam - Lào từ ngày 04 tháng 10 năm 2020 đến ngày 04 tháng 10 năm 2023	
	Ngày ban hành: 19/10/2021	Ngày hiệu lực: 19/10/2021
BẢO HIỂM		
16	Quyết định 32/2021/QĐ-TTg về hạn mức trả tiền bảo hiểm do Thủ tướng Chính phủ ban hành	
	Ngày ban hành: 20/10/2021	Ngày hiệu lực: 12/12/2021